

Số: 76/2023/QĐST-HNGĐ

Phúc Thọ, ngày 30 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 144/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2023, giữa:

***Nguyên đơn:** Chị Trần Thị T, sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn 2, xã TG, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

***Bị đơn:** Anh Kiều Bình M, sinh năm 1969

Địa chỉ: Thôn 2, xã TG, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Kiều Bình M và chị Trần Thị T.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Kiều Thúy H, sinh ngày 20/7/2004, đã trưởng thành.

Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận anh Kiều Bình M và chị Trần Thị T không

yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị T tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0041012 ngày 18/10/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Hải

